

Số: /NQ-HĐND

Thị trấn Tân, ngày 29 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm
giai đoạn 2026 - 2030 xã Thiện Tân

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THIỆN TÂN
KHOÁ II, KỲ HỌP THỨ SÁU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐU ngày 23/7/2025 của Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Thiện Tân lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Xét Tờ trình số 85/TTr-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân xã, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân xã thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030 xã Thiện Tân và quyết nghị một số vấn đề chủ yếu sau:

1. Về đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025

Trong 5 năm 2021 - 2025, tuy gặp nhiều khó khăn, thách thức và còn một số mặt hạn chế, nhưng với sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, xã Thiện Tân đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Kinh tế - xã hội tiếp tục phát triển, tăng trưởng kinh tế đạt mục tiêu đề ra, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, năng lực sản xuất, kinh doanh được nâng lên, nhiều công trình, dự án được khởi công tạo liên kết vùng, nâng cao năng lực cạnh tranh của xã; nông, lâm nghiệp có nhiều mô hình sản xuất mới hiệu quả; chương trình xây dựng nông thôn mới đạt được nhiều kết quả tích cực, diện mạo nông thôn có nhiều đổi mới; thương mại, dịch vụ tiếp tục phát huy được vai trò kinh tế mũi nhọn, tạo động lực tăng trưởng và đổi mới cơ cấu kinh tế của xã; môi trường đầu tư, kinh doanh từng bước cải thiện. Lĩnh vực văn hoá - xã hội có nhiều tiên bộ, an sinh xã hội được bảo đảm, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân tiếp tục được cải thiện. Công tác cải cách hành chính, thực hiện kỷ luật, kỷ cương có những chuyển biến rõ nét. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Chính quyền địa phương 02 cấp được vận hành

ổn định. Trong tổng số 23 chỉ tiêu chủ yếu, có 20 chỉ tiêu đạt và vượt mục tiêu đề ra, 03 chỉ tiêu không đạt.

2. Về mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2026 - 2030

2.1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tập trung đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và kinh tế tư nhân; đầu tư hoàn thiện hạ tầng giao thông kết nối, hạ tầng khu công nghiệp; tái cơ cấu nông, lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao; đẩy mạnh phát triển văn hóa, xã hội, phát triển du lịch xanh gắn với bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; tăng cường quốc phòng, an ninh, xây dựng xã Thiện Tân phát triển nhanh và bền vững.

2.2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Chỉ tiêu kinh tế (6 chỉ tiêu)

(1) Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn tăng bình quân hằng năm từ 10% trở lên.

(2) Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đến năm 2030 so với năm 2025 tăng 80% trở lên.

(3) Phát triển thêm 01 hợp tác xã, 30 doanh nghiệp, 30 hộ kinh doanh trở lên.

(4) Đến năm 2030 tỷ lệ đường xã được rải nhựa hoặc bê tông hóa đạt 90% trở lên; tỷ lệ thôn có đường ô tô đến trung tâm thôn được bê tông hóa đạt 100%.

(5) Xây dựng thêm từ 02 sản phẩm OCOP trở lên.

(6) Phần đầu trong nhiệm kỳ xã Thiện Tân đạt chuẩn nông thôn mới.

b) Về văn hóa - xã hội (6 chỉ tiêu)

(7) Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa đạt 100%; Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện đạt 100%; Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến đạt 85% trở lên.

(8) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đến năm 2030 đạt 99%.

(9) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2030 đạt 77%; Tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đến năm 2030 đạt 35% trở lên.

(10) Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều đến năm 2030 còn dưới 1,5%.

(11) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đến năm 2030 đạt 60% trở lên.

(12) Tỷ lệ khu dân cư văn hóa hằng năm đạt 80%; Tỷ lệ hộ gia đình đạt gia đình văn hóa hằng năm đạt 90%.

c) Về môi trường (3 chỉ tiêu)

(13) Diện tích trồng rừng mới 200 ha/năm; Tỷ lệ che phủ rừng đến năm 2030 đạt 31,23%.

(14) Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn đạt 80%.

(15) Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt ở nông thôn được thu gom và xử lý đến năm 2030 đạt 90%; Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100%.

d) Về quốc phòng - an ninh (3 chỉ tiêu)

(16) Kiểm chế, kéo giảm tai nạn giao thông hằng năm cả 3 tiêu chí; kiểm chế, kéo giảm số vụ phạm tội về trật tự xã hội hằng năm $\geq 5\%$.

(17) Tỷ lệ cơ quan an toàn hằng năm đạt 100%.

(18) Giao quân hằng năm đạt 100%.

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu giai đoạn 2026 - 2030

3.1. Tiếp tục cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, hình thành cơ cấu kinh tế hợp lý giữa các ngành lĩnh vực, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả

a) Tập trung tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng gắn với xây dựng nông thôn mới; quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Tập trung thực hiện quyết liệt, toàn diện và thực chất tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển theo chuỗi giá trị, nâng cao giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh; hình thành các vùng trồng trọt chuyên canh, quy mô lớn đối với các sản phẩm chủ lực, đặc sản của xã; tái cơ cấu ngành chăn nuôi theo hướng gia trại, trang trại, an toàn sinh học, ứng dụng kinh tế tuần hoàn trong chăn nuôi, chế biến và tiêu thụ sản phẩm; tăng cường liên kết trang trại với các cơ sở giết mổ, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nhằm kiểm soát dịch bệnh, nâng cao năng suất, chất lượng, khả năng cạnh tranh của sản phẩm.

Phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế kinh tế đồi rừng, phát triển lâm nghiệp trở thành một ngành kinh tế bền vững, đặc biệt là khai thác tiềm năng thị trường tín chỉ các-bon. Đẩy mạnh trồng rừng sản xuất theo mô hình trồng cây gỗ lớn và trồng rừng phòng hộ; quản lý, bảo tồn và phát triển bền vững rừng đặc dụng, phát triển cây dược liệu, cây dưới tán rừng; tăng cường chế biến sâu các sản phẩm lâm nghiệp, phát triển vùng nguyên liệu gắn với cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững (FSC). Thu hút mạnh mẽ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn và nguồn nhân lực chất lượng cao, hình thành đội ngũ nông dân chuyên nghiệp. Tiếp tục đầu tư xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, thực chất, lấy nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân làm trung tâm, hướng tới xây dựng nông thôn văn minh, xanh, sạch, đẹp, đáng sống.

Quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả các loại tài nguyên, nhất là tài nguyên đất, khoáng sản, rừng và tài nguyên nước. Thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và hỗ trợ tái định cư cho Nhân dân khi Nhà nước

thu hồi đất. Chú trọng công tác hậu kiểm việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; nâng cao chất lượng, ngăn ngừa suy giảm môi trường ở khu đông dân cư ở nông thôn. Chủ động ứng phó thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm thiểu mức độ thiệt hại do biến đổi khí hậu gây ra.

b) Phát triển công nghiệp theo hướng bền vững, xanh, an toàn và hiện đại, đưa công nghiệp trở thành động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của xã. Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư, ưu tiên phát triển nguồn năng lượng mới, năng lượng tái tạo, công nghiệp chế biến nông, lâm sản và thực phẩm gắn với vùng nguyên liệu. Tạo điều kiện thúc đẩy, thu hút đầu tư khu công nghiệp đã có trong quy hoạch, nhất là khu công nghiệp đã có nhà đầu tư quan tâm.

c) Tập trung huy động nguồn lực đầu tư nâng cấp, phát triển cơ sở hạ tầng từng bước đồng bộ, hiện đại, trọng tâm là hạ tầng giao thông, khu công nghiệp. Nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch. Đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư, tăng cường thu hút các dự án hợp tác công tư; thực hiện lồng ghép hiệu quả các nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia. Tăng cường đầu tư hạ tầng các thôn, các khu dân cư nông thôn. Đẩy mạnh phát triển khu, cụm công nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp, từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng thu ngân sách nhà nước, giải quyết việc làm. Tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư gắn với nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp trên địa bàn. Phấn đấu đến năm 2030 trên địa bàn xã có 01 khu công nghiệp liên xã với diện tích 250 ha.

Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư, nhất là các dự án đầu tư trọng điểm về giao thông, khu công nghiệp, tạo quỹ đất sạch để thu hút các nhà đầu tư lớn theo định hướng phát triển của xã, nhất là các dự án quan trọng, có tính chất lan tỏa tạo liên kết vùng, thúc đẩy sự phát triển theo từng ngành, lĩnh vực và phát triển kinh tế - xã hội chung của xã.

Tổ chức triển khai xây dựng Quy hoạch xã Thiện Tân thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo đúng quy định; thực hiện tốt công tác quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch xây dựng theo quy định, bảo đảm phát huy được tiềm năng, thế mạnh của xã để phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững. Nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch.

d) Cải thiện môi trường đầu tư, thu hút đầu tư, phát triển các thành phần kinh tế.

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, rà soát, cải cách thủ tục hành chính về đăng ký kinh doanh; tập trung chỉ đạo quyết liệt, xác định các giải pháp cụ thể cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh. Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; thúc đẩy hình thành, phát triển các doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo, áp dụng công nghệ mới, nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm. Phát triển kinh tế tư nhân giữ vai trò nòng cốt, là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế đóng góp lớn vào

tăng trưởng; kinh tế hợp tác, kinh tế tập thể giữ vai trò quan trọng đưa kinh tế của xã phát triển nhanh, bền vững. Chủ động nắm bắt thông tin, đồng hành cùng doanh nghiệp, nhà đầu tư tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh.

đ) Tăng cường quản lý và điều hành ngân sách nhà nước. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương tài chính ngân sách, cơ cấu lại ngân sách, hình thành các nguồn thu ổn định, bền vững, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp về quản lý thu ngân sách nhà nước, các giải pháp huy động tối đa nguồn thu, chủ động xử lý các tác động đến nguồn thu. Mở rộng cơ sở thu, nhất là các nguồn thu mới, nguồn thu còn tiềm năng; Huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính từ đất đai, sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất là tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn để bố trí, sử dụng đúng mục đích, đúng pháp luật. Tăng cường quản lý giá, thị trường đất đai, bất động sản; phát huy hiệu quả nguồn lực đất đai để phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công, gắn với các mục tiêu về tái cơ cấu nền kinh tế, phát triển bền vững. Quản lý chặt chẽ, tiết kiệm chi thường xuyên ngân sách nhà nước gắn với sắp xếp, tinh gọn bộ máy hoạt động trong các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập để tập trung nguồn lực cho đầu tư phát triển.

e) Tập trung rà soát, đề xuất và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của cấp trên về khuyến khích đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn; tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đầu tư vào những ngành, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế của địa phương. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động và phối hợp triển khai các chính sách đào tạo, phát triển nguồn nhân lực; hỗ trợ người dân, nhất là lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tham gia học nghề, giải quyết việc làm. Tăng cường phối hợp trong thực hiện các chính sách bảo vệ môi trường, khuyến khích phát triển các mô hình sản xuất thân thiện với môi trường, kinh tế tuần hoàn, nông nghiệp bền vững. Thực hiện tốt công tác quản lý đất đai, quy hoạch, trật tự xây dựng; phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thủ tục hành chính liên quan đến đất đai, đầu tư, xây dựng theo thẩm quyền, góp phần cải thiện môi trường đầu tư trên địa bàn. Chủ động phối hợp với các địa phương lân cận và cơ quan chuyên môn cấp trên trong phát triển hạ tầng, thương mại, du lịch, liên kết tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, góp phần phát triển kinh tế – xã hội địa phương.

3.2. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội; thực hiện giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân

a) Trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, Ủy ban nhân dân xã tập trung tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch của Trung ương và của cấp trên về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; bảo đảm thống nhất quản lý nhà nước về giáo dục trên địa bàn theo phân cấp, phân quyền. Thực hiện tốt công tác quản lý,

theo dõi và duy trì kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; tổ chức huy động trẻ trong độ tuổi đến trường, duy trì sĩ số học sinh; phối hợp triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi, giáo dục bắt buộc đến hết trung học cơ sở theo quy định; đẩy mạnh công tác phân luồng học sinh sau trung học cơ sở gắn với định hướng học nghề và giải quyết việc làm tại địa phương. Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên trong quản lý đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục; tạo điều kiện để đội ngũ giáo viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với nhà giáo theo quy định. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý giáo dục, hoạt động dạy và học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo hướng dẫn của cấp trên; phối hợp huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp để từng bước cải thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, bảo đảm điều kiện học tập an toàn, thân thiện. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo thẩm quyền đối với đất đai, trật tự xây dựng liên quan đến cơ sở giáo dục; phối hợp rà soát, đề xuất sửa chữa, nâng cấp trường, lớp học, bảo đảm phù hợp quy hoạch, kế hoạch và điều kiện thực tế của địa phương. Đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa giáo dục; quan tâm hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, khuyến khích học sinh học tập suốt đời. Phối hợp triển khai các chương trình đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn; tổ chức tuyên truyền, định hướng người lao động tham gia học nghề phù hợp với nhu cầu thị trường lao động, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phục vụ phát triển kinh tế – xã hội địa phương.

b) Chi đạo Trạm Y tế xã thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh ban đầu, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân; phối hợp nâng cao chất lượng dịch vụ y tế tuyến cơ sở, phục hồi chức năng cộng đồng; tăng cường đổi mới phong cách, thái độ phục vụ, nâng cao ý thức, xây dựng cơ sở y tế xanh – sạch – đẹp, an toàn, văn minh. Tăng cường công tác y tế dự phòng; chủ động giám sát, phát hiện sớm, xử lý kịp thời các dịch bệnh trên địa bàn; tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình tiêm chủng mở rộng, phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm; không để xảy ra dịch bệnh lớn, kéo dài, lan rộng. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; tăng cường kiểm tra, giám sát, tuyên truyền nâng cao nhận thức của Nhân dân về vệ sinh an toàn thực phẩm. Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên trong quản lý, củng cố và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế; tạo điều kiện để cán bộ y tế tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với cán bộ y tế theo quy định. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành và hoạt động y tế trên địa bàn theo hướng dẫn của cấp trên; thực hiện cập nhật, quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử, phục vụ chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế, thực hiện lối sống lành mạnh, phòng, chống bệnh không lây nhiễm; phối hợp huy động các nguồn lực hợp pháp để hỗ trợ nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết

bị của Trại Y tế xã; khuyến khích, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa trong lĩnh vực y tế theo quy định.

c) Tổ chức triển khai hiệu quả các phong trào, cuộc vận động về xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, trọng tâm là cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa, phong tục tập quán tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn. Tăng cường công tác bảo tồn, gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, di sản văn hóa vật thể và phi vật thể tại địa phương; phối hợp quản lý, bảo vệ các di tích lịch sử – văn hóa, danh lam thắng cảnh; khuyến khích phát triển các mô hình sinh hoạt văn hóa cộng đồng, du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn văn hóa dân tộc theo quy định. Phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng; tổ chức các hoạt động luyện tập, thi đấu thể thao phù hợp với điều kiện thực tế; huy động Nhân dân tham gia rèn luyện thân thể, nâng cao sức khỏe; phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu thể thao ở cơ sở để giới thiệu, đề xuất đào tạo ở cấp trên. Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở như nhà văn hóa, sân thể thao thôn, khu dân cư; phối hợp rà soát, đề xuất đầu tư, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của Nhân dân theo phân cấp; đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực hợp pháp tham gia phát triển văn hóa, thể thao. Thực hiện tốt công tác thông tin, truyền thông ở cơ sở; tăng cường tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; quản lý hoạt động thông tin, truyền thông, văn hóa cơ sở theo thẩm quyền; chủ động quảng bá hình ảnh, con người, bản sắc văn hóa địa phương, góp phần phục vụ phát triển kinh tế – xã hội.

d) Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giải quyết việc làm, giảm nghèo, dân tộc, tôn giáo

Thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về giải quyết việc làm, nâng cao hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu lao động, nâng cao chất lượng, năng suất lao động; quan tâm công tác xuất khẩu lao động. Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người lao động, đặc biệt là chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, tiền lương; xây dựng quan hệ lao động, hài hòa, ổn định, tiến bộ; chú trọng công tác an toàn vệ sinh lao động. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội đối với người có công, quan tâm đời sống người nghèo, người gặp khó khăn, thu nhập thấp, góp phần bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

Huy động, sử dụng tốt các nguồn lực hỗ trợ cho giảm nghèo, lồng ghép triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới với chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 và các chương trình, dự án, chính sách khác để tạo điều kiện phát triển sản xuất, tăng thu nhập của người dân tại các thôn đặc biệt khó khăn.

Thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em, tạo môi trường thuận lợi để thực hiện toàn diện quyền trẻ em. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về bình đẳng giới; phòng, chống tệ nạn xã hội. Thực hiện nghiêm túc chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo, bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của Nhân dân. Phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc, những giá trị văn hóa truyền thống, đạo đức tốt đẹp và nguồn lực của tôn giáo trong công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội.

3.3. Ưu tiên phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo động lực phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị, phát triển kinh tế - xã hội

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Tăng đầu tư cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo gắn với những lĩnh vực kinh tế có thế mạnh, tiềm năng và định hướng phát triển của xã. Xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số hiện đại, minh bạch, hiệu quả. Phát huy tiềm lực sáng tạo của mọi tầng lớp xã hội, thúc đẩy liên kết vùng.

Chuyển đổi số mạnh mẽ trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội. Thực hiện chuyển đổi số đồng bộ, đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền, đáp ứng phương thức sống mới, phương thức làm việc mới trong một môi trường số an toàn, rộng khắp. Phát triển kinh tế số là nền kinh tế với các hoạt động dựa trên công nghệ số và nền tảng số, đặc biệt là các giao dịch điện tử trên môi trường mạng. Xây dựng xã hội số là xã hội hiện đại áp dụng và tích hợp công nghệ số vào mọi mặt đời sống. Đẩy mạnh ứng dụng các giải pháp công nghệ mới, năng lượng tái tạo, sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống; xây dựng nông thôn mới và nâng cao chất lượng y tế, giáo dục, đời sống nhân dân.

3.4. Tăng cường công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả

a) Tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí

Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật và chỉ đạo của cấp trên về công tác tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân; tiếp nhận, phân loại, xử lý và giải quyết kịp thời các vụ việc ngay từ cơ sở theo thẩm quyền; tăng cường hòa giải ở cơ sở, không để vụ việc kéo dài, phát sinh phức tạp, vượt cấp, hình thành “điểm nóng” về khiếu nại, tố cáo.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của cấp có thẩm quyền liên quan đến địa phương; chủ động khắc phục các tồn tại, hạn chế theo yêu cầu; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ theo thẩm quyền nhằm phòng ngừa vi phạm.

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công; nâng cao trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch trong hoạt động của chính quyền cơ sở.

b) Tăng cường quản lý thị trường, bảo đảm trật tự thương mại và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên địa bàn đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh theo thẩm quyền; phối hợp với các lực lượng chức năng trong kiểm tra, kiểm soát thị trường, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ theo quy định.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân chấp hành pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; theo dõi, nắm tình hình cung cầu, giá cả hàng hóa thiết yếu; kịp thời báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm, góp phần ổn định thị trường, bảo đảm quyền lợi người tiêu dùng.

Phối hợp thực hiện tốt công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn; tăng cường kiểm tra, giám sát theo phân cấp; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các nguy cơ mất an toàn thực phẩm, không để xảy ra vụ việc nghiêm trọng.

Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh hoạt động đúng pháp luật; xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh, bình đẳng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội địa phương.

3.5. Tăng cường quốc phòng, an ninh; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

a) Tăng cường công tác quốc phòng, quân sự địa phương

Tập trung quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của cấp trên về quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; phát huy vai trò của hệ thống chính trị ở cơ sở và Nhân dân trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân và xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc. Tổ chức xây dựng, quản lý và sử dụng hiệu quả lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên theo quy định; nâng cao chất lượng huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong mọi tình huống.

Thực hiện nghiêm công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ; phối hợp tổ chức giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng

theo phân cấp; quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với người có công, chính sách hậu phương quân đội tại địa phương. Chủ động phối hợp với các lực lượng chức năng trong quản lý, bảo vệ địa bàn, bảo vệ biên giới theo thẩm quyền; tham gia phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, không gian mạng ở cơ sở theo hướng dẫn của cấp trên.

b) Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp với lực lượng Công an thực hiện hiệu quả công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình địa bàn, kịp thời phát hiện, xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền các vấn đề phức tạp phát sinh, không để bị động, bất ngờ.

Đẩy mạnh công tác phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; tăng cường quản lý cư trú, quản lý địa bàn, quản lý đối tượng; phối hợp triển khai các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm theo kế hoạch của cấp trên, góp phần kiềm chế, kéo giảm tội phạm, bảo đảm cuộc sống bình yên cho Nhân dân.

Thực hiện tốt công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật nhà nước; bảo đảm an ninh tôn giáo, an ninh dân tộc; giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu nại, tố cáo, tranh chấp ngay từ cơ sở, không để phát sinh “điểm nóng” về an ninh, trật tự.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; phát huy vai trò tự quản của cộng đồng dân cư trong phòng, chống tội phạm. Phối hợp triển khai hiệu quả Đề án 06 theo phân công; tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; thực hiện tốt công tác quản lý, giám sát người chấp hành án hình sự tại cộng đồng theo quy định.

3.6. Đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao năng lực điều hành và hiệu quả của chính quyền

Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính gắn với nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân; tổ chức thực hiện nghiêm các quy định, hướng dẫn của Trung ương và của cấp trên về cải cách hành chính.

Thực hiện hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công xã đảm bảo công khai, minh bạch thủ tục hành chính, quy trình giải quyết hồ sơ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính; nâng cao tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn, trước hạn, góp phần cải thiện mức độ hài lòng của người dân, tổ chức.

Chủ động phối hợp thực hiện các nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số theo lộ trình và hướng dẫn của cấp trên; khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng số dùng chung; phối hợp triển khai các nhiệm vụ theo Đề án 06 phục vụ quản lý dân cư và cung cấp dịch vụ công.

Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng hành chính, đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; thực hiện sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; nâng cao chất lượng đội ngũ, đáp ứng yêu cầu phục vụ Nhân dân.

Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; đề cao trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện nghiêm quy định về tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh; kiên quyết xử lý các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp theo thẩm quyền.

Thực hiện quản lý, sử dụng hiệu quả ngân sách, tài sản công theo phân cấp; tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý tài chính; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phối hợp thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

Tổ chức triển khai kịp thời, hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng nhân dân, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tăng cường phối hợp giữa chính quyền cấp xã với các cơ quan chuyên môn cấp trên, bảo đảm thống nhất, thông suốt trong quản lý, điều hành, tránh chồng chéo, đùn đẩy trách nhiệm.

Đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả trong cải cách hành chính và phục vụ Nhân dân, tạo động lực hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân xã giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Thiện Tân khóa II, kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày 29 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND, UBND xã;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể xã;
- Đại biểu HĐND xã khóa II;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, HS Kỳ họp.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Quốc Thắng